



Làng nghề sản xuất hương trầm Quỳnh Châu

Mô hình cung cấp thông tin và quảng bá sản phẩm CHO CÁC LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở NGHỆ AN

■ Dương Thị Vân

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tính đến năm 2014, toàn tỉnh có 126 làng nghề truyền thống được công nhận. Phát triển làng nghề truyền thống đã giải quyết việc làm cho 14.574 lao động nông thôn, tạo ra giá trị sản xuất hàng năm là 768.822 triệu đồng, thu nhập bình quân 11 triệu đồng/lao động/năm, góp phần tích cực vào sự nghiệp xóa đói giảm nghèo, ổn định an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, theo đánh giá tại Nghị quyết 06/NQ.TU ngày 4/11/2011 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề thì bên cạnh những kết quả đạt được còn bộc lộ một số nhược điểm: “*Tiểu thủ công nghiệp manh mún, sản phẩm thiếu đầu ra, quy mô làng nghề nhỏ, thu nhập người lao động chưa cao*”.

Có nhiều nguyên nhân ảnh hưởng tới sự phát triển của các làng nghề truyền thống, nhưng quan trọng nhất vẫn là do việc hình thành và phát triển ngành nghề còn mang tính tự phát; thiếu nguồn nguyên liệu ổn

định; cơ hội mở rộng thị trường tiêu thụ, giới thiệu sản phẩm với khách trong nước, nước ngoài chưa nhiều; chưa tạo dựng được những thương hiệu có uy tín; đặc biệt sự liên kết giữa các làng nghề, nghệ nhân, thợ thủ công và các doanh nghiệp làng nghề trong việc dạy nghề, tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ mới còn rất hạn chế nên việc đầu tư để đổi mới công nghệ - thiết bị hầu như chưa có mà chủ yếu vẫn còn theo hình thức thủ công hoặc là sử dụng các máy móc, công nghệ lạc hậu...

Trước thực tế đó, đề tài: “*Nghiên cứu, đề xuất và xây dựng mô hình cung cấp thông tin và quảng bá sản phẩm nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các làng nghề truyền thống ở Nghệ An*” đã được triển khai thực hiện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở làng nghề nói riêng và của tỉnh nói chung.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đánh giá thực trạng hoạt động của các làng nghề

Đề tài đã điều tra thực trạng 126 làng nghề truyền thống được công nhận (đến năm 2014) của Nghệ An. Trong quá trình điều tra, bên cạnh 126 mẫu phiếu điều tra phát ra và thu về 125 mẫu, còn thu về được hơn

600 bức ảnh chụp lại mẫu mã sản phẩm làng nghề, hiện trạng làng nghề... Đây là cơ sở dữ liệu rất quan trọng, phản ánh sinh động, trực quan hoạt động của làng nghề truyền thống ở Nghệ An.

Qua phân tích, tổng hợp từ số liệu điều tra cho thấy, mặc dù làng nghề đã đạt được những kết quả quan trọng và có những đóng góp đáng kể cho sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh nhưng sự phát triển làng nghề ở Nghệ An còn có nhiều yếu kém, khó khăn như:

- Số lượng làng nghề chưa nhiều, quy mô làng nghề còn nhỏ. Sự phát triển của làng nghề còn thiếu ổn định, bền vững do thị trường chưa được mở rộng. Hầu hết sản phẩm làng nghề của Nghệ An tiêu thụ trong vùng, sản phẩm xuất khẩu chủ yếu là mây tre đan thì thị trường phụ thuộc vào các doanh nghiệp, mà các doanh nghiệp trong tỉnh chưa đủ năng lực xuất khẩu trực tiếp phải phụ thuộc nhiều vào các doanh nghiệp lớn ở ngoài tỉnh.

- Số ngành nghề ít, sản phẩm chưa phong phú, chưa có sản phẩm đặc sắc, chưa hình thành được sản phẩm mũi nhọn có tính ổn định, giá trị cao chiếm lĩnh được thị trường. Sản phẩm tham gia xuất khẩu còn nghèo nàn về chủng loại. Hầu hết các sản phẩm làng nghề Nghệ An còn đơn giản, giá trị kinh tế không cao.

- Hầu hết các làng nghề đều gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng sức khỏe cộng đồng.

- Số doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm làng nghề còn ít. Quy mô các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, hộ gia đình ở các làng nghề còn quá nhỏ bé. Năng lực quản lý của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm làng nghề yếu. Hầu hết các doanh nghiệp đều phát triển từ trực tiếp làm nghề, không được đào tạo một cách bài bản, nên thiếu những khả năng kinh doanh trong điều kiện hội nhập, thiếu sự liên kết hợp tác trong sản xuất kinh doanh, cạnh tranh không lành mạnh, gây thiệt hại cho các hộ gia đình sản xuất nghề.

- Đội ngũ lao động làm nghề trình độ còn thấp, số lượng còn ít. Số thợ có trình độ tay

nghề cao trong các làng nghề ít, thiếu đội ngũ thợ giỏi, thợ lành nghề, nghệ nhân làm nòng cốt truyền nghề.

- Thu nhập từ nghề đưa lại còn thấp, chưa cạnh tranh được với nghề nông và các hoạt động khác, lại không ổn định nên người dân chưa thiết tha làm nghề, có xu hướng chuyển đổi sang nghề khác có thu nhập cao hơn.

- Kết cấu hạ tầng tuy đã có bước cải thiện hơn trước đây nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu của sản xuất ở hầu hết các làng nghề.

2. Xây dựng cơ sở dữ liệu các làng nghề

Trên cơ sở thông tin thực tế của phiếu điều tra, đề tài đã xây dựng cơ sở dữ liệu làng nghề. Cơ sở dữ liệu (CSDL) của mỗi làng nghề gồm các thông tin của làng



Trang chủ website làng nghề Nghệ An



Gian hàng trưng bày sản phẩm làng nghề tại Sân giao dịch CN&TB Nghệ An

nghề: tên, địa chỉ liên hệ, cấp quản lý, ngành nghề sản xuất, quy mô hoạt động... CSDL được tích hợp trong website làng nghề Nghệ An. Có tất cả 125 biểu ghi tương ứng với 125 làng nghề. Mỗi CSDL có 14 trường: năm công nhận, người liên hệ, địa chỉ, cấp quản lý, số lượng nghề trong làng nghề, số doanh nghiệp/hộ gia đình tham gia, số lượng lao động, nguồn nguyên liệu, quy mô vốn, quy trình công nghệ đã áp dụng, doanh thu từ nghề, thu nhập bình quân, hình thức bán hàng, thị trường tiêu thụ.

3. Tạo lập website giới thiệu sản phẩm làng nghề

Website *langnghenghean.vn* là trang thông tin giới thiệu và quảng bá sản phẩm của các làng nghề một cách tự nguyện. Các tổ chức kinh doanh, các nghệ nhân cùng những người tâm huyết có thể cùng hợp tác xây dựng nhằm mục đích phát triển ngành nghề truyền thống, đẩy mạnh quảng bá, quảng cáo, giới thiệu các làng nghề, sản phẩm làng nghề, góp phần tạo thêm công ăn việc làm, nâng cao đời sống xã hội làng nghề. Sau quá trình thiết kế, vận hành ổn định tại đơn vị thực hiện đề tài thì nay website đã được chuyển giao thành công cho bên tiếp nhận kết quả đề tài là Liên minh hợp tác xã Nghệ An để tiếp tục cập nhật thông tin.

Bên cạnh đó, đề tài cũng đã xây dựng quy chế quản lý, cung cấp thông tin, hình ảnh giới thiệu sản phẩm mới cho các làng nghề trên website. Quy chế gồm 6 chương 15 điều, trong đó quy định rõ nguyên tắc quản lý vận hành website, nội dung thông tin dữ liệu được cập nhật, hình thức cung cấp thông tin và trách nhiệm của các cơ quan, làng nghề trong cung cấp cập nhật thông tin, trách nhiệm của ban biên tập website.

4. Bố trí gian hàng giới thiệu sản phẩm làng nghề

Với mục đích giới thiệu và quảng bá các sản phẩm của làng nghề với người tiêu dùng, giúp các sản phẩm của làng nghề tiếp cận nhiều hơn với thị trường chứ không chỉ nằm ở thị trường vùng như trước đây, đề tài đã xây dựng một gian hàng giới thiệu sản phẩm tại tầng 1- Sàn Giao dịch Công nghệ và Thiết



Làng nghề mây tre đan Nghi Thái

bị Nghệ An. Đây có thể được xem là “gian hàng” vật lý đầu tiên tại trung tâm thành phố Vinh nhằm quảng bá, giới thiệu sản phẩm làng nghề truyền thống. Gian hàng có diện tích 24m², có phân khu hợp lý theo ngành nghề. Các sản phẩm giới thiệu được lựa chọn từ các làng nghề tiêu biểu, có thương hiệu, có chất lượng như: mây tre đan Nghi Thái; bánh đa Trường Tiến - Diễn Ngọc; chổi đót Thôn Sơn - Thanh Chương; sản phẩm rèn Ba Ba - Thanh Chương; gạch, ngói Cửa - Tân Kỳ; sản phẩm chế biến hải sản Vạn Phần; chiếu cói Hưng Hòa; thổ cẩm Hoa Tiên - Quỳnh Châu; thổ cẩm Chi Khê - Con Cuông; miến Vân Diên - Nam Đàn; bánh đa Vĩnh Đức - Đô Lương; tương Nam Đàn; bánh kẹo Đông Nhật - Hưng Châu; sản phẩm đan lát Đồng Văn - Thanh Chương; dè cốt Do Nha - Hưng Nhân; nôi đất Đô Lương; rượu nếp Nghi Đức...

Một điểm sáng tạo của ban chủ nhiệm đề tài trong chiến lược quảng bá sản phẩm cho làng nghề đó là đã mạnh dạn sử dụng trang mạng xã hội (Facebook) với tên *Sản phẩm Nghệ An*. Vì vậy, bên cạnh các mặt hàng trưng bày, bán tại sàn, nhiều mặt hàng người tiêu dùng đã tự liên lạc với làng nghề để mua sản phẩm.

Có thể nói, việc xây dựng gian hàng giới thiệu sản phẩm làng nghề kết hợp với việc quảng bá qua mạng xã hội đã thu được kết quả lớn về kinh tế, góp phần quan trọng trong việc quảng bá sản phẩm của làng nghề tại trung tâm hành chính của tỉnh Nghệ An (thành phố Vinh).

5. Xây dựng mô hình cung cấp, hỗ trợ thông tin và kết nối các làng nghề

Các điểm mô hình được xây dựng tại: Làng nghề mây tre đan Nghi Phong, đặt tại Doanh nghiệp Đức Phong, huyện Nghi Lộc; Làng nghề hương trầm Quỳnh

Châu, đặt Hợp tác xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Châu; Làng nghề nước mắm Vạn Phần, đặt tại Doanh nghiệp Vạn Phần, huyện Diễn Châu; Làng nghề ngói Cờ Tân Kỳ, đặt tại Hợp tác xã ngói Cờ, huyện Tân Kỳ; Liên minh Hợp tác xã - điểm kết nối các làng nghề. Các điểm mô hình được cung cấp, trang bị máy tính, máy in và kết nối internet.

Ban chủ nhiệm, Ban quản trị website đã hướng dẫn cho các điểm mô hình tiếp cận cách tra cứu thông tin trên CSDL, tiếp cận website, cập nhật thông tin, điều hành, quản lý website. Từ đó, các đơn vị đã cử cán bộ phụ trách công tác cập nhật, kết nối thông tin, gửi tin bài của làng nghề mà lĩnh vực mình hoạt động kinh doanh cho Ban quản trị website cập nhật.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Đề tài được thực hiện đã đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội thiết thực:

- Góp phần giới thiệu, quảng bá sản phẩm cho một số làng nghề truyền thống ở Nghệ An đến với khách hàng trong tỉnh, trong nước và quốc tế, nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, góp phần xoá đói giảm nghèo cho nông dân. Khách hàng biết đến nhiều hơn các sản phẩm của làng nghề thông qua gian hàng giới thiệu sản phẩm tại Sàn giao dịch Công nghệ - Thiết bị Nghệ An hoặc tìm kiếm thông tin về làng nghề trên website làng nghề Nghệ An.

- Tạo liên kết giữa các làng nghề, nghệ nhân, thợ thủ công và các doanh nghiệp làng nghề trong việc dạy nghề, tiếp cận với các thông tin khoa học và công nghệ mới để đầu tư đổi mới công nghệ - thiết bị, trao đổi về nguyên vật liệu, thị trường...

- Đưa ra mô hình cung cấp thông tin cho các làng nghề và giới thiệu, quảng bá sản phẩm của làng nghề truyền thống ở Nghệ An trên website riêng. Tạo lập một “gian hàng” vật lý đầu tiên tại trung tâm thành phố Vinh nhằm quảng bá, giới thiệu sản phẩm của các làng nghề truyền thống. Tạo sự phát triển bền vững cho các làng nghề ở Nghệ An.

- Có được tài liệu đảm bảo tính khoa học, tính thực tiễn để làm tài liệu cho việc phát

triển làng nghề truyền thống, phục vụ xây dựng nông thôn mới ở Nghệ An.

2. Kiến nghị

- Đối với UBND tỉnh: Ban hành các chuỗi chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển làng nghề trên địa bàn tỉnh: chính sách công nhận nghề nhân, thợ giỏi; chính sách đào tạo nghề, chính sách về thuế, chính sách hỗ trợ tài chính, chính sách hỗ trợ đất đai... Cấp kinh phí thường xuyên để Liên minh hợp tác xã (đơn vị tiếp quản kết quả nghiên cứu đề tài) để tiếp tục vận hành website làng nghề Nghệ An tại địa chỉ: *langnghenghean.vn*.

- Đối với các Sở, ban ngành:

- + Đối với Sở Văn hóa - Du lịch: Có chương trình quảng bá sản phẩm, hỗ trợ kinh phí cho làng nghề, các loại hình sản xuất trong làng nghề đăng kí tham gia hội trợ triển lãm, tổ chức các tuyến du lịch làng nghề.

- + Đối với Sở Tài nguyên - Môi trường: Có biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề.

- + Đối với Sở Kế hoạch - Đầu tư: Hỗ trợ đầu tư từ nguồn ngân sách để phát triển một số sản phẩm đặc trưng của làng nghề. Hướng dẫn các làng nghề, ngành nghề lập hiệp hội ngành nghề để tăng sức cạnh tranh, hỗ trợ sản xuất kinh doanh. Phát triển đa dạng hóa các hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh trong các làng nghề, khuyến khích thành lập các loại hình như hợp tác xã, công ty TNHH, doanh nghiệp tư nhân... trong làng nghề để có điều kiện tích tụ, tập trung năng lực sản xuất, đổi mới công nghệ. Hỗ trợ xúc tiến thương mại để giúp các cơ sở sản xuất làng nghề tiếp cận thị trường quốc tế để xuất khẩu các sản phẩm cho các làng nghề.

- + Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Đẩy mạnh việc công nhận nghề truyền thống, làng nghề truyền thống và nghệ nhân, thợ giỏi. Hình thành các vùng nguyên liệu cho làng nghề.

- + Đối với Sở khoa học và Công nghệ: Quan tâm, hỗ trợ các doanh nghiệp làng nghề đổi mới thiết bị, công nghệ, kết hợp cổ truyền với hiện đại. Khuyến khích chuyên gia công nghệ và ứng dụng tiến bộ khoa học mới trong lĩnh vực bảo tồn và phát triển làng nghề. Ưu tiên bố trí thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu, cải tiến công nghệ, kỹ thuật trong lĩnh vực ngành nghề nông thôn và truyền thống. Cho phép đơn vị nhận chuyển giao kết quả nghiên cứu của đề tài là Liên minh Hợp tác xã thực hiện tiếp dự án nghiên cứu khoa học giai đoạn 2 để phát triển thêm các điểm làng nghề trên website, thực hiện các giao dịch thương mại điện tử.../.